

Số: 273/2020/QĐST-HNGĐ

Quận Ngô Quyền, ngày 24 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 302/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Trương Thị P; nơi cư trú: Số 4/50/286 đường Lê Lai, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Anh Nguyễn Thúc P; nơi cư trú: Số 4/50/286 đường Lê Lai, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 8 năm 2020, chị Trương Thị P và anh Nguyễn Thúc P thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị P và anh Nguyễn Thúc P là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận chị Trương Thị P và anh Nguyễn Thúc P thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Trương Thị P và anh Nguyễn Thúc P có ba con chung là Nguyễn Phương L, sinh ngày 17/10/2007; Nguyễn Hương G, sinh ngày 03/02/2010 và Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 01/11/2011. Chị Trương Thị P và anh Nguyễn Thúc P thỏa thuận giao ba con Nguyễn Phương L, Nguyễn Hương G và

Nguyễn Ngọc A cho chị Trương Thị P trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị Trương Thị P và anh Nguyễn Thúc P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thấy, sự thỏa thuận của chị Trương Thị P và anh Nguyễn Thúc P là hoàn toàn tự nguyện nên căn cứ vào các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận sự thỏa thuận của anh chị về việc nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Chị Trương Thị P và anh Nguyễn Thúc P thống nhất trình bày không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Trương Thị P và anh Nguyễn Thúc P thỏa thuận chị Trương Thị P nhận nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần chấp nhận sự thỏa thuận của chị Trương Thị P và anh Nguyễn Thúc P về lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị P và anh Nguyễn Thúc P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trương Thị P và anh Nguyễn Thúc P có ba con chung là Nguyễn Phương L, sinh ngày 17/10/2007; Nguyễn Hương G, sinh ngày 03/02/2010 và Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 01/11/2011. Chị Trương Thị P và anh Nguyễn Thúc P thỏa thuận giao ba con Nguyễn Phương L, Nguyễn Hương G và Nguyễn Ngọc A cho chị Trương Thị P trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị Trương Thị P và anh Nguyễn Thúc P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Trương Thị P và anh Nguyễn Thúc P thống nhất trình bày không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trương Thị P phải nộp 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự chị Trương Thị P đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0006602 ngày 04 tháng 8 năm 2020 của Chi

cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Chị Trương Thị P đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- UBND phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 09/4/2008);
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Trung Dũng**